TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 202/2020/HS-ST
Ngày 17/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các H2 thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Ơn

2. Ông Bạc Thị Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Lê Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 171/2020/ TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2020/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn H, tên gọi khác: không; sinh năm: 1992 tại Điện Biên;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Đội 19, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị T có vợ là Trần Thị M, bị cáo có 02 con. Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2010 bị Công an phường Thanh Bình xử phạt hành chính hình thức cảnh cáo về hành vi đánh nhau, hiện đã được xóa; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/4/2020 đến ngày 25/5/2020 bị thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bằng biện pháp tạm giam nhưng chưa bị bắt để tạm giam, ngày 01/6/2020 bị truy nã, ngày 12/6/ 2020 bị bắt theo quyết định truy nã, bị tạm giữ từ ngày 13/6/2020, sau đó bị tạm giam cho đên nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Vương Trọng H1, sinh năm: 1987; Địa chỉ: Đội 7, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phùng Thị H2, sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ 6, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 h 30 phút ngày 20/3/2020 Vũ Văn H đi xe mô tô mượn của em trai là Vũ Văn H3 tới quán Internet của Vương Trọng H1 ở đội 7, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên để tìm người quen rủ đi làm sơn. Khi vào trong quán H nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung A 8 + có giá trị 8.129.000 đồng, bên trong có thẻ sim viettell của số điện thoại 0962691518 có giá trị 25.000 đồng để ở trên bàn. H nẩy sinh ý định trộm cắp điện thoại trên. H quan sát xung quanh chỉ thấy một người thanh niên đang chơi điện tử, H liền ngồi xuống ghế gần chỗ điện thoại và lấy mũ bảo hiểm úp lên điện thoại rồi dùng tay trái lấy điện thoại cho vào trong túi quần bên trái đang mặc. Lấy xong H đi ra ngoài lấy xe đi ra khỏi địa bàn xã Thanh Hưng, khi đi đến vòng xuyến thành phố Điện Biên Phủ H dừng xe tháo sim điện thoại trộm được lắp vào điện thoại của mình để sử dụng internet. Sau đó H đi về xã Mường Phăng rủ người đi làm sơn nhưng không rủ được, H quay về trung tâm thành phố Điện Biên Phủ và đem xe trả cho em trai. Đến khoảng 18 h cùng ngày H mang điện thoại đến quán chị Phùng Thị H2 trú tại tổ 6, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên cầm cố cho chị H2 được 2.000.000 đ và đem tiền đi ăn tiêu hết.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên đã thu giữ được vật chứng là chiếc điện thoại Sam sung A8+ và trả lại cho bị hại theo quyết định xử lý vật chứng số 30/QĐ ngày 14/4/2020. Đối với chiếc sim điện thoại, sau khi dùng hết dung lượng dữ liệu 3G H đã vứt đi, cơ quan điều tra không thu hồi được.

Anh Vương Trọng H1 đã ép lại sim điện thoại và không yêu cầu H bồi thường tiền làm lại sim. Anh H1 không có yêu cầu gì khác và đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra bà Nguyễn Thị T là mẹ đẻ của bị cáo H đã tự nguyện trả cho chị H2 số tiền 2.000.000 đ H vay cầm cố điện thoại, chị H2 không có yêu cầu gì.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá, kết luận điều tra của cơ quan điều tra và cáo trạng của Viện kiểm sát.

Tại bản cáo trạng số 173 ngày 29/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo: Vũ Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 09 đến 12 tháng tù. Căn cứ khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 điều

106 bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận việc trả lại tài sản cho người bị hại của cơ quan điều tra. Đề nghị buộc bị cáo H phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 10 h 30 ngày 20/3/2020, tại quán Internet của anh Vương Trọng H1 ở đội 7, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Vũ Văn H đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung A 8 + có giá trị 8.129.000 đồng, bên trong có thẻ sim viettell của số điện thoại 0962691518 có giá trị 25.000 đồng của anh H1. Hành vi của bị cáo đã được chứng minh qua lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, tại bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo có tội. Bị cáo Vũ Văn H đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất ít nghiêm trọng, nhưng gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của các bị cáo; nhằm thể hiện tính nghiêm minh, nghiêm khắc và răn đe của pháp luật với tội phạm và những hành vi vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề xuất áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở cần chấp nhận.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn và không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: Việc trả lại 01 chiếc điện thoại Sam Sung A 8 + cho bị hại của Cơ quan điều tra là đúng qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ điều khoản 2 điều 47 bộ luật Hình sự, điểm b khoản 3 điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận việc trả vật chứng này.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vương Trọng H1 đã nhận được chiếc điện thoại bị mất, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền làm lại sim điện thoại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phùng Thị H2 đã được gia đình bị cáo trả lại số tiền H đã vay. Anh H1, chị H2 đều không có yêu cầu gì khác về vấn đề dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H2 khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

[7] Về vấn đề khác có liên quan: Chị Phùng Thị H2 là người cho H cầm cố điện thoại nhưng chị H2 không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có; Vũ Văn Hưng cho bị cáo mượn xe mô tô nhưng không biết bị cáo sử dụng xe liên quan việc trộm cắp tài sản nên chị H2, anh Hưng không vi phạm pháp luật.

[8] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 3 điều 106, khoản 2 Điều 136, các khoản 1, 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc H2 khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2.Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ (ngày 13/6/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Chấp nhận việc xử lý vật chứng tại quyết định xử lý vật chứng số 30/QĐ ngày 14/4/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Điện Biên.

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 17/9/2020. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện ĐB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc